

Kính gửi: Bà KHUẾ MINH THO

Kính thưa Bà,

Tôi ký tên dưới đây là LÊ THANH LÂM, phái nam, sinh ngày 13/4/1965 tại Quận 4, SÀI GÒN. Trước đây tôi sinh sống cùng gia đình tại VN, địa chỉ: số 68/39 bùi ĐOÀN VĂN CỎ, Phường 9, Quận 4, TP HCM. Tôi đã rời khỏi VN một mình vào ngày 27/4/1989 bằng cách vượt biên lên lút. Tôi đến MALAYSIA ngày 4/5/1989 và được đưa đến trại tị nạn PULAU KIDONG, số căn MC 450, số hồ sơ MC 450 006, số thẻ tị nạn 163 823, cấp ngày 18/11/1989.

Tôi đến MALAYSIA sau ngày 14/3/1989 nên theo qui định của quốc gia này tôi phải chờ đợi được thanh lọc và xác nhận quyền tị nạn chính trị. Hiện nay số căn của tôi sắp được lên bản thanh lọc, nhưng tôi và gia đình đang gặp vấn đề khó khăn. Tôi được sự chỉ dẫn của người quen nên hy vọng rằng Bà có thể giúp đỡ giải quyết, tôi xin trình bày sự việc để Bà cân xét và giúp ý kiến cho tôi trong lúc tôi bối rối.

Nguyên cha tôi tên là LÊ NHƠN HỒNG, sinh ngày 1/5/1941 tại SÀI GÒN, đã được đào tạo tại Trường Bộ binh Thủ Đức, về ngành Cảnh sát Quốc gia, số điện cơ 64 524, cấp bậc cuối cùng: Thượng sĩ I, chức vụ cuối cùng: Phó cuộc NHƠN ĐỨC, kiêm Điều tra viên tư pháp, đơn vị cuối cùng: Cuộc NHƠN ĐỨC, quân NHÀ NẾ, tỉnh GIA ĐỊNH. Chi tiết về cha tôi đã được tường trình lên CAO ỦY TỊ NẠN LIÊN HIỆP QUỐC tại MALAYSIA, nên tôi xin đính kèm bản tường trình để Bà tiện việc theo dõi (bản sao).

Gia đình tôi hiện nay còn sống ở VN gồm có:

1. Mẹ : NGUYỄN THỊ KIM OANH, sinh 25/2/1943 tại BẮC VIỆT.
2. Anh : LÊ THANH SƠN, sinh 9/4/1962 tại SÀI GÒN.
3. Em gái : LÊ THỊ THANH THÚY, sinh 25/11/1967 tại SÀI GÒN.
4. Em gái : LÊ THỊ THANH VÂN, sinh 21/6/1971 tại SÀI GÒN.
5. Em trai : LÊ THANH ĐIỀN, sinh 12/12/1973 tại SÀI GÒN.

Vấn đề khó khăn của chúng tôi có thể được tóm tắt như sau:

Các giấy tờ liên quan đến cha tôi trước 30/4/1975 đã bị hủy bỏ do chiến tranh và do sự nộ hải đối với chính quyền Cộng sản. Khi cha tôi ra trình

diện và bị bắt giữ, chúng tôi không có một giấy chứng nhận, cũng như không thể xin được giấy khai tử hay báo tử của cha tôi. Gần đây chúng tôi chỉ mới xin được mả xác nhận của địa phương nơi cha tôi ra trình diện tháng 5/1975, nhưng chính quyền địa phương này không chèn xác nhận cái chết của cha tôi. Căn cứ theo giấy xác nhận này, cha tôi đã ra trình diện học tập cải tạo từ tháng 5/1975 đến 1990, có nghĩa là hơn 15 năm. Giấy này không cho phép gia đình tôi đăng ký xuất cảnh chính thức theo diện HO và cũng khó có thể giúp tôi chứng minh được tư cách xin tị nạn chính trị của chính bản thân mình.

Kính thưa Bà,

Theo theo nguyện vọng của cha tôi và chính mỗi người trong gia đình tôi, chúng tôi muốn rời khỏi đất nước VN cộng sản để đến sinh sống trên một đất nước tự do. Chúng tôi tha thiết mong Bà tìm cách giúp đỡ cho chúng tôi được tự do. Tôi mong rằng Bà có thể nghiên cứu hồ sơ của chúng tôi, liên lạc với các nơi cần thiết để làm minh bạch cái chết của cha tôi và gửi giấy chứng nhận cho Cao ủy Tị nạn Liên Hiệp Quốc tại KUALA LUMPUR, MALAYSIA. Tôi không muốn rất thanh lọc, vì tôi không thể trở về sống với Cộng sản VN.

Tôi xin đính kèm các bản sao giấy tờ sau:

1. Bản tường trình của tôi gửi Cao ủy Tị nạn Liên Hiệp Quốc, ngày 23/11/1990.
2. Giấy xác nhận cha tôi đã ra trình diện học tập cải tạo vào tháng 5/1975.
3. Thẻ tị nạn của tôi làm tại Pulau Bidong ngày 18/11/1989.

Tôi rất mong nhận được thư Bà càng sớm càng tốt vì thời hạn còn rất ít trước khi tôi lên bản thanh lọc. Tôi thiết tha xin Bà rộng lòng giúp đỡ cho hoàn cảnh chúng tôi. Một người con gái của Trung tá I TRẦN VĂN THOẠI, cảnh sát đặc biệt bị xử tử chung với cha tôi, đã bị rất thanh lọc đợt I, nên tôi rất lo sợ cho số phận của chính mình. Trong khi đó gia đình của thiếu úy TRẦN NGỌC TỬ, người cùng chung số phận với cha tôi, thì lại được xét cho đi theo diện HO và sắp được cấp hộ chiếu rời VN.

Trong khi chờ đợi, xin Bà nhận nơi đây lòng thành kính tri ân của tôi và gia đình.

Trân trọng kính chào.

PULAU BIDONG, 10/01/1991.

Ký tên,



LÊ THANH LÂM

T Ớ T Ự Ớ N G T R Ị N H

KINH GỬI : CAO ỦY TỰ NẠN LIÊN HIỆP QUỐC TẠI MALAYSIA.

Tôi tên là LÊ THANH LÂM, MC 450 006, sinh ngày 13/4/1965 tại SÀI GÒN, đến MALAYSIA ngày 4/5/1989.

Theo những chi tiết về lý lịch của cha tôi mà tôi biết được, tôi đã trình bày đầy đủ với CAO ỦY TỰ NẠN LIÊN HIỆP QUỐC khi được thiết lập hồ sơ tự nạn. Cha tôi tên là LÊ NHƠN HỒNG, sinh ngày 1/5/1941 tại SÀI GÒN, đã được đào tạo tại Trường Bộ binh Thủ Đức, về ngành Cảnh sát quốc gia, số diện có 64 524, cấp báo cuối cùng Trường Sĩ I, chức vụ cuối cùng Phó chủ NHƠN ĐỨC, Biện tra viên tư pháp, đến vị cuối cùng Quốc NHƠN ĐỨC, huyện NHÀ BÈ, tỉnh GIA ĐỊNH.

Sau ngày 30/4/1975, cha tôi không ra trình diện với chính quyền Cộng sản mới được thiết lập tại địa phương được gọi là Ủy ban quân quản NHÀ BÈ. Cha tôi có ý định trốn và đưa gia đình trốn theo.

Tháng 5/1975 chính quyền Cộng sản làm áp lực buộc cha tôi phải ra trình diện bằng cách bắt giữ tôi làm con tin, dù lúc đó tôi chỉ được có 10 tuổi, còn nhỏ dại và không hiểu biết gì cả. Sau khi tôi bị giam giữ 3 ngày tại huyện NHÀ BÈ, bị bỏ đói, bị đánh đập và nhiều mắng, cha tôi lo lắng cho số phận của tôi nên đã ra thỉnh diện và tôi được thả về. Cha tôi bị giam giữ tại trại giam huyện NHÀ BÈ. Nhờ phần và đồ dùng do mẹ tôi tiếp tế được chính quyền Cộng sản nhận hết, nhưng mẹ tôi không được gặp mặt cha tôi. Một thời gian sau, khi mẹ con tôi đến gặp qua thăm nuôi, chúng tôi được báo là cha tôi đã được chuyển đi nơi khác. Họ rất sợ hồ về địa điểm và thời gian chuyển cha tôi đi nên mẹ tôi không thể tìm được tông tích cha tôi. Kể từ đó cho đến nay chúng tôi không biết gì về cha tôi kể dù gia đình tôi đã có nhiều cố gắng tìm kiếm. Sự mất tích này là một dấu hỏi và một sự đau lòng cho cả gia đình tôi.

Tháng 9/1989 tôi nhận được thư mẹ tôi từ VN cho biết thêm chi tiết về cha tôi. Ông đã bị xử tử cùng với 8 người khác tại BỮA SÁT, huyện NHÀ BÈ, 1 năm xử do HĐA VÂN H. ỦNG, tự MƯỜI TÂM, tự MƯỜI XIÊN (Huynh trưởng huyện NHÀ BÈ kiêm Trưởng ban quân quản) ban hành. Tôi đã trình bày cho CAO ỦY TỰ NẠN LIÊN HIỆP QUỐC biết về điều này để họ có thể cung cấp thông tin cho tôi.

Cần đây tôi có công tìm thêm tin tức từ những người đã sinh sống tại NHÀ BÈ. Nhờ dự may tôi được biết thêm nhiều chi tiết mới. Tại PHÚ THẮM, huyện NHÀ BÈ, vụ thảm sát 9 người năm 1975 là một sự vi phạm quốc rất nhiều người biết, cụ thể như chú HUỖNH VÂN VÂN, MC 475, cô HỒNG MƯỜI và gia đình, MC 450. Ảnh của chú VÂN là Trưởng Quốc NHƠN BÈ ngày trước 30/4/1975, là một nhân chứng sống của vụ chuyển. Người này hiện còn sống.

ở VN sau khi đi học tập cải tạo về. Năm 1975 ông này đang bị giữ và xiềng chung với 11 người, trong đó có số 9 người bị xử tử nói trên. Theo tin tức tôi ghi nhận được, 9 người đó là :

1. Thiếu úy TỶ, Cảnh sát đặc biệt.
2. TÂN KH, Cảnh sát.
3. Trung úy TÂN, Biệt khu Thủ đô.
4. Trung đội trưởng Nghĩa quân DO, tử ĐON.
5. THOẠI, Cảnh sát đặc biệt thuộc phòng PHƯỜNG HOÀNG.
6. & 7. Hai nghĩa quân, không rõ họ tên.
8. Một Cảnh sát thuộc Ban 2, không rõ họ tên.
9. Cha của tôi, tên LÊ NHƠN HỒNG.

Vào khoảng 10 giờ một đêm không nhớ rõ ngày tháng, 9 người này đã được gọi lên phòng tiếp khách và ban ăn huê cuối cùng là một bữa ăn thịnh soạn gồm 1 con gà và 1 lít rượu. Sau đó họ bị bịt mắt và đưa xuống ghe máy chuyển đi đến nơi hành quyết, tại xã HIỆP PHƯỚC, huyện CẦN GIUỘC, tỉnh LONG AN. Cha tôi đã bị đập đầu như những người khác. Cả 9 người bị cột chung tay chân với nhau, bị đóng cọc và bị dìm xuống 1 cái bùn sâu. Nhiều ngày sau, các xác chết trướng sưng nhờ cọc, trôi về phía sông CHÀ, gần SỎ ĐÀ, thuộc xã BÌNH KHÁNH, huyện DUYÊN HẢI, được dân địa phương vớt lên và chôn chung trong một ngôi mộ tại đó. Thành phần của một số trong 9 người này đã tìm được đến nơi, nhưng vì các hài cốt lún lôm nên không thể bốc mộ chôn riêng được. Những người ấy chỉ biết ngày tử để cúng giỗ mà thôi.

Kính thưa CAO ỦY TỊ NẠN LIÊN HIỆP QUỐC,

Câu chuyện thương tâm chỉ mới biết rõ chi tiết gần đây thôi. Tôi đã viết thư về VN cho mẹ tôi biết để mẹ tôi tìm đến nơi chôn cha tôi và hỏi rõ thêm. Trong khi chờ đợi tin của mẹ tôi, tôi trên trong trình bày những điều hiểu biết của tôi để CAO ỦY TỊ NẠN LIÊN HIỆP QUỐC cứu xét giúp đỡ cho tôi. Tôi vô cùng xúc động trước những sự thật phũ phàng, và tôi cương quyết không bao giờ trở về VN làm một người dân bình thường trong chế độ VN Cộng sản. Tôi tin rằng khi chuyện gia đình tôi bị lộ, chính quyền Cộng sản sẽ có những hành động đàn áp để tránh sự hăm thù của anh em tôi. Tôi kính mong CAO ỦY TỊ NẠN LIÊN HIỆP QUỐC giải quyết cho tôi sớm được thanh lọc và định củ để cứu thoát ít nhất một đứa con của cha tôi khỏi bàn tay đẫm máu của Cộng sản.

Tôi trên trong hướng về CAO ỦY TỊ NẠN LIÊN HIỆP QUỐC với hy vọng nói lòng nhân đạo của Quý Ngài.

PHẠU BIDONG , 23 / 11 / 1990 .

Ký tên,



LÊ THANH LÂM

MC 450 006

R E Q U E S T L E T T E R

Respectfully to : The UNHCR in MALAYSIA
From : LÊ THANH LÂM, MC 450 006, DOB 13/4/1965, POB
SAIGON, DOA 4/5/1989.
Ref : Father's death sentence.

Dear Sirs,

According to my knowledge about my father's background, I had explained everything thoroughly to the UNHCR on the establishment of my refugee file. My father was LÊ NHƠN HỒNG, DOB 1/5/1941, POB SAIGON. He graduated from THU DUC Infantry School, in the National Police Branch. Serial number : 64 524, Last rank: Warrant Officer, first class, Last function: Deputy Chief of NHƠN DUC Bureau, NHÀ BÈ District, GIA ĐỊNH Province.

After 30 April 1975 my father did not present himself to the newly-established local communist government, called NHÀ BÈ military management committee. My father intended to escape with all of us. In May 1975 the Communist government forced my father to surrender by keeping me as an hostage, through I was only 10 years old, still childish and knowing nothing. After I was detained for 3 days at NHÀ BÈ District Office, where I had to starve, to be beaten and insulted, my father was so worried of my fate that he presented himself and I was released. He was detained in NHÀ BÈ District prison. The Communist government accepted all the food and clothes supplied by my mother, but she was not allowed to meet my father. A short time after, when my mother and myself came with the food supplies, we were informed that my father was moved to another place. The authorities were very vague about the place and the time of movement, so that my mother was unable to find out my father. From then on, we received no more information although we tried our best in search of my father. His disappearance was a doubt and sorrow for my family.

In September 1989 I received a piece of news about my father from my mother in VN. He had been sentenced to death together with 8 other persons at RỪNG SÁT, NHÀ BÈ District. The sentence was pronounced by HOA VAN HUNG, ak MUỐI TÂN, ak MUỐI XIÊU, member of NHÀ BÈ District Committee and Chief of the Military Management Committee. I had stated that additional news to the UNHCR in order to fill up my own background.

Recently I made a considerable effort to collect some information from those people who had lived at NHÀ BÈ District, and I was fortunate enough to obtain a lot of new details. At PHÚ XUÂN, NHÀ BÈ District, the 9-persons brutal massacre in 1975 was known by many people, specifically Mr HUYNH VĂN VÂN, MC 475, Mrs HỒNG MUỐI and family, MC 450. VÂN's brother was NHÀ BÈ Police Sub-department's Chief just before 30 April 1975 and he witnessed all the events. He is still living in VN after returning from the re-education camp. In 1975 he was detained and handcuffed with 11 persons, among which the 9 above-mentioned persons sentenced to death. As I could, acknowledge the 9 persons were:

1. TỶ, second lieutenant of the Special Police.
2. TÂM EM, member of the Police.
3. TÂM, lieutenant of the Capital Special Zone.
4. DỒ, ak DỒN, platoon leader of the Volunteer Armed Force.
5. THOAI, member of the Special Police, PHƯỜNG HOÀNG Section.
6. & 7. Two volunteers, with unknown names.
8. A police member of the 2nd Bureau, with unknown names.

9. My father, named LÊ NHƠN HỒNG,

At about 10 pm of a night which date could not be remembered exactly, those 9 persons were summoned to the living room and given the last favour, i.e. a sumptuous meal including a chicken and a litre of alcohol. After that they were blindfolded and moved by boat to the execution place, at HIỆP PHƯỚC Village, CẦN GIUỘC District, LONG AN Province. My father was struck on the head like the other people. They were fastened together to a picket and dipped into a profound pond. Many days later the swollen bodies pulled out the picket and went adrift till the river CHÀ, near SỔ ĐÁY, BÌNH KHANH Village, DUYÊN HẢI Province. The local natives picked them up and buried them altogether in a same grave on the spot. Some of those persons' relatives had arrived there, but they could not recognize the mixed remains and inter each of them separately, so they only recorded the death day to celebrate it every year.

Dear Sirs,

I have just known the details of that pitiful story lately. I have written to my mother in VN, asking her to find out the exact truth at the place where my father was buried. While waiting for her answer, I respectfully present all my knowledge to the UNHCR so that you could give me some assistance. I am extremely moved by the discovered truth and I firmly declare that I will never return to VN to live as an ordinary citizen in the Vietnamese Communist regime. I believe that once my family's situation was known, the Communist government would reserve us repressive acts to avoid my siblings' hatred. I respectfully ask you for a screening interview and a resettlement as soon as possible, so that at least one of my father's offspring could be saved from the bloody communist hands.

I am respectfully looking forward to your kindness with great hope about your generosity.

Faithfully yours.

PULAU BIDONG, 23 November 1990.
Signature,



LÊ THANH LÂM
MC 450 006

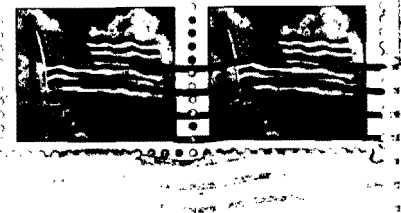
FR: Lê Thanh Lãm

MC 450006 - ID 163823

PULAU BIDONG CAMP

MALAYSIA

FEB 01 1991



To: KHúc minh chủ

PO BOX. 5435

APL - VA 22205-0635

U.S.A